

1. MỤC ĐÍCH CỦA ĐMC
2. THẾ NÀO LÀ ĐMC?
3. CÁC HỆ THỐNG ĐMC TRONG KHU VỰC
4. “KẾ HOẠCH” MÀ ĐMC ĐÁNH GIÁ
5. PHƯƠNG THỨC TIẾP CẬN ĐMC
6. RÀ SOÁT BAN ĐẦU VỀ CÁC VẤN ĐỀ CHÍNH YẾU

Jeremy Carew-Reid, Trưởng nhóm

2

MỤC TIÊU CỦA ĐMC

Mục đích, mục tiêu và đầu ra của ĐMC

Mục đích của ĐMC

3

- Xác định các cơ hội và nguy cơ tiềm năng cũng như đóng góp của thủy điện vào sự phát triển vùng bằng cách đánh giá:
 - ▣ các chiến lược phát triển thủy điện trên dòng chính sông Mê Kông,
 - ▣ phân phối chi phí và lợi ích trong vùng về phát triển kinh tế, bình đẳng xã hội và bảo vệ môi trường.

Mục tiêu của ĐMC

4

Trọng tâm về Thủy điện:

1. Hiểu rõ ý nghĩa của phát triển thủy điện trên dòng chính
2. Đưa ra khuyến nghị cụ thể cấp chính sách để hỗ trợ quyết định có nên tiến hành hay không và tiến hành thực hiện các dự án thủy điện đó như thế nào cho tốt nhất;
3. Tạo khung đánh giá và cơ sở ban đầu cho các ĐTM của từng dự án trên dòng chính, qua đó hỗ trợ Quy trình Thông báo, Tham vấn và Thoả thuận Trước.

ĐMC là một công cụ quy hoạch phát triển:

1. ĐMC tạo khung phương pháp cho ĐMC thủy điện tiểu lưu vực ở hạ nguồn lưu vực sông Mê Kông LMB; những ĐMC đó sẽ được thực hiện làm đầu vào cho Quy hoạch Phát triển Lưu vực của UBSMK; và
2. Bao gồm cả xây dựng năng lực nhằm tăng cường khả năng thực hiện phân tích ĐMC trong các cơ quan liên quan của các quốc gia thành viên UBSMK.

Đầu ra dự kiến của ĐMC

5

Một bản ĐMC toàn diện về phát triển thủy điện dòng chính ở hạ nguồn Lưu vực sông Mê Kông LMB bao gồm:

1. Khuyến nghị cụ thể hỗ trợ quyết định liên quan tới các kế hoạch phát triển dòng chính
2. Các biện pháp bảo vệ môi trường và giảm nhẹ gắn kết với quy hoạch thủy điện ở LMB
3. Khuyến nghị cải cách chính sách và thể chế
4. Khuyến nghị cải tiến hướng dẫn ĐMC trong ngành thủy điện
5. Bộ công cụ và cơ sở dữ liệu cho ĐMC trong tương lai của ngành thủy điện
6. Tăng cường năng lực thực hiện ĐMC

6

Thế nào là ĐMC?

Đặc điểm chính của Đánh giá Môi trường
Chiến lược ĐMC với tư cách là một công cụ
quy hoạch phát triển

Hạn chế của ĐTM với tư cách là một công cụ quy hoạch phát triển

7

- Tiến hành muộn trong quá trình quy hoạch
- Chỉ cho riêng từng địa điểm
- Chỉ cho riêng từng dự án (thông thường là với ‘tiểu dự án’), giải quyết riêng từng vấn đề, như
 - ▣ Đập và hồ chứa
 - ▣ Đường dây truyền tải
 - ▣ Đường sá
 - ▣ Khu tái định cư
- Cân nhắc các vấn đề kinh tế và xã hội rất hạn chế
- Cân nhắc các phương án lựa chọn rất hạn chế (ví dụ như địa điểm)
- Cân nhắc các tác động lũy tích với các ngành khác rất hạn chế
- Không phân tích tác động lâu dài (dự báo)

Thế nào là ĐMC?

8

- Có thể theo các bước tương tự như ĐTM nhưng có phạm vi thời gian, không gian và chủ đề bao quát rộng hơn
- Xác định và đánh giá những sự đánh đổi chiến lược giữa các ngành và các vùng (như giữa các tỉnh hoặc các nước)
- Lồng ghép các phương diện bền vững về môi trường, kinh tế và xã hội
- Có đánh giá tác động lũy tích của nhiều dự án trong cùng một quy hoạch
- Xác định các phương thức quản lý những sự đánh đổi chiến lược và các vấn đề liên quan tới các phương án phát triển
- Là một phân tích ở cấp độ bao trùm, định hướng cho các ĐMC và ĐTM cụ thể cũng như nâng cao chất lượng của các đánh giá đó

ĐMC là...

9

- Một phương thức tiếp cận **phân tích** và có **sự tham gia**
- nhằm **lồng ghép các vấn đề môi trường** vào chính sách và kế hoạch
- Và **đánh giá các mối liên hệ lẫn nhau giữa kinh tế và xã hội.**

ĐMC có thể...

10

Đánh giá

- (i) **Một kế hoạch hiện có** (để nâng cao chất lượng bảo vệ môi trường khi kế hoạch đó đang được thực hiện) hoặc
- (ii) **Một kế hoạch hiện có cần phải chỉnh sửa**
hoặc
- (iii) **Góp phần xây dựng một kế hoạch mới** (nhằm giải quyết các vấn đề môi trường khi lập kế hoạch)

ĐMC các kế hoạch

11

Cấp quy hoạch
và chính sách
không gian
hoặc ngành

Kế hoạch và chính
sách ngành, quốc
gia hoặc lưu vực

ĐMC cung cấp cơ
sở chung cho ĐTL*
và ĐTM

Cấp dự án

Đề xuất dự án

ĐTL
các
đập
liên
tiếp

ĐTM
các
dự án

*ĐTL = Đánh giá
Tác động Lũy tích

ĐMC có thể có nhiều dạng

12

Nó có thể:

- Tập trung vào (i) chỉ tác động môi trường hoặc (ii) lồng ghép các phương diện bền vững về môi trường, kinh tế và xã hội;
- Có sự tham gia của (i) hàng loạt các bên liên quan khác nhau hoặc (ii) chỉ có các nhà chuyên môn đánh giá;
- Được tiến hành (i) trong một khoảng thời gian ngắn hoặc (ii) trong thời gian dài;

ĐMC tốt nhất là tiến hành

13

- Trong giai đoạn hình thành dự án
- Dựa trên các kỹ thuật đánh giá nhanh

ĐMC sẽ ít tác dụng đi nhiều nếu tiến hành

- như một quy trình “riêng biệt”
- một “siêu ĐTM”

Các hệ thống ĐMC trong khu vực

ĐMC ở Trung Quốc

15

ĐMC được áp dụng đối với

- Quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch vùng, lưu vực, vùng biên do 10 ngành phát triển chính xây dựng: công nghiệp, nông nghiệp, chăn nuôi, lâm nghiệp, năng lượng, nước, bảo tồn, giao thông, xây dựng đô thị, du lịch và phát triển tài nguyên thiên nhiên.
- Quy hoạch dự thảo mà không có ĐMC sẽ không được phê duyệt và triển khai.
- Các dự án theo quy hoạch không thể thực hiện nếu không có ĐMC của quy hoạch ấy.
- Ở Trung Quốc, 37 ĐMC đã được tiến hành ở cấp quốc gia và hơn 100 ở cấp tỉnh.

ĐMC ở Việt Nam

16

- Có cơ sở pháp lý mạnh mẽ để ĐMC các chiến lược và quy hoạch (nhưng chính sách thì chưa)
- Chuyển trách nhiệm sang ‘Chủ thể’ lập quy hoạch
- Quy trình mở với sự tham gia của các bên liên quan
- Chương trình thí điểm ĐMC lớn – 6 ở cấp quốc gia và 20 ở cấp tỉnh.
- ĐMC Việt Nam – tương tự như “phân tích tính bền vững” – bao quát các tác động môi trường, kinh tế và xã hội.
- Thủy điện là trọng tâm của 3 ĐMC toàn diện nhất theo khung pháp lý mới hiện nay.

ĐMC cho 6 loại chiến lược và quy hoạch/kế hoạch:

1. Phát triển KT-XH Quốc gia
2. Phát triển ngành (từng bộ/cơ quan trung ương)
3. Tỉnh/ Thành phố
4. Liên tỉnh (khu vực) - sử dụng đất, bảo vệ và phát triển rừng, phát triển tài nguyên thiên nhiên
5. Vùng kinh tế trọng điểm
6. Lưu vực sông

ĐMC ở các nước Lưu vực sông Mê Kông khác

18

- **Thái Lan:** ĐMC các hướng dẫn và cam kết chính sách – đang chuyển thành luật. Thí điểm ĐMC.
- **Campuchia:** Không chính thức yêu cầu ĐMC.
 - ▣ Thí điểm ĐMC chiến lược phát triển du lịch quốc gia.
- **Lào:** Không chính thức yêu cầu ĐMC.
 - ▣ ĐMC kế hoạch thủy điện quốc gia ở Lào, tập trung vào dự án thủy điện Nậm Thôn II
 - ▣ ĐTM dự án là đánh giá lũy tích toàn khu vực trên quy mô vùng nhưng không giải quyết nhiều vấn đề chiến lược lớn hơn liên quan tới dự án.

ĐMC cấp Khu vực sông Mê Kông

19

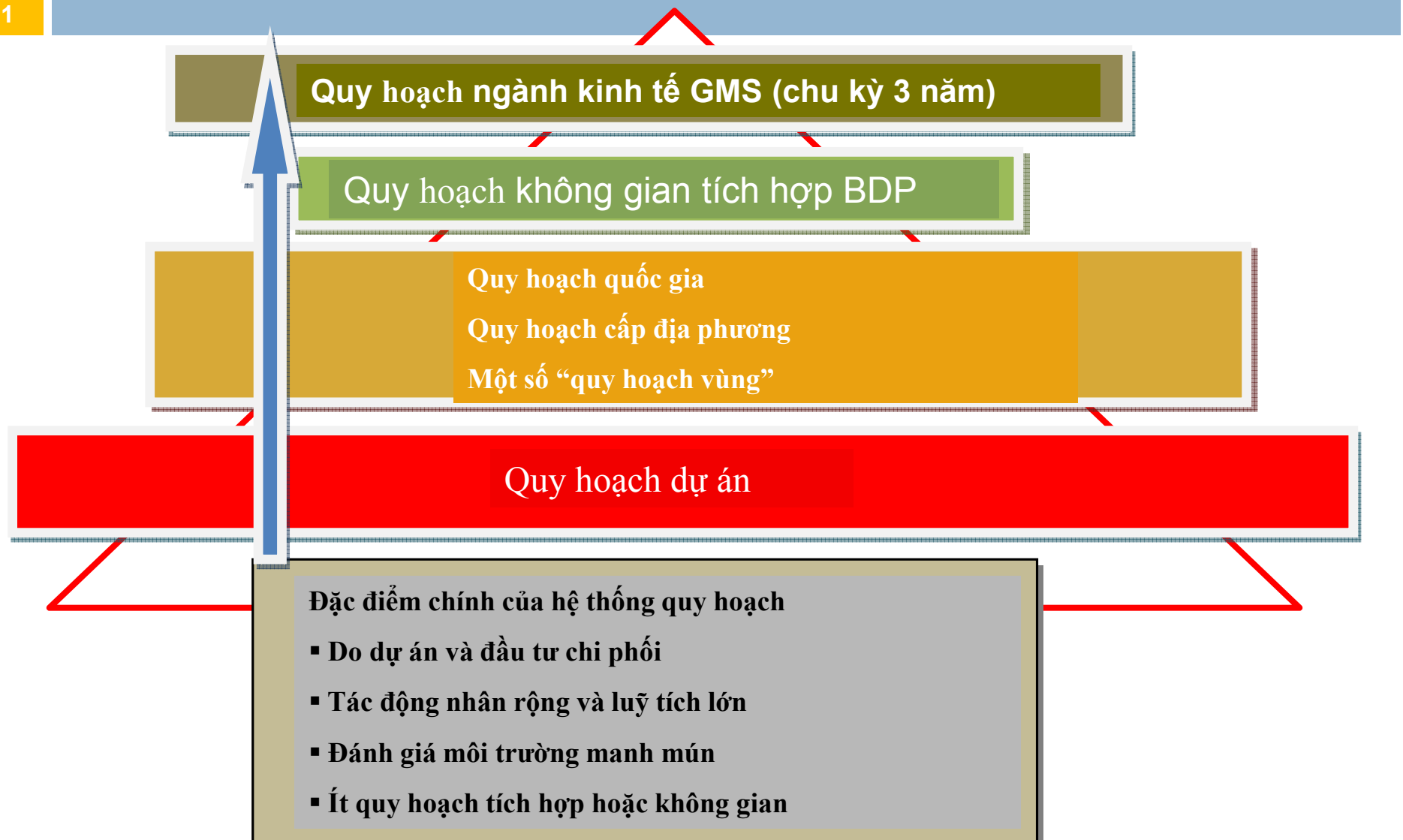
- Chỉ có 3 ở cấp khu vực (đang tiến hành):
 - I. GMS NSEC SAP và
 - II. Thuỷ văn UBSMK trên dòng chính sông Mê Kông
 - III. Đánh giá lũy tích 3 chữ “S” của UBSMK
- Mua bán điện ADB GMS RETA đề nghị thí điểm 2 ĐMC cho 2 lưu vực sông trong khu vực
- ADB EOC để tiến hành ĐMC EWEC
- Đánh giá Kịch bản BDB của UBSMK – tương tự như một ĐMC?

Kế hoạch mà ĐMC đánh giá

Mọi ĐMC đều gắn với một “kế hoạch” hoặc chính sách

“Hệ thống” quy hoạch phát triển khu vực sông Mê Kông

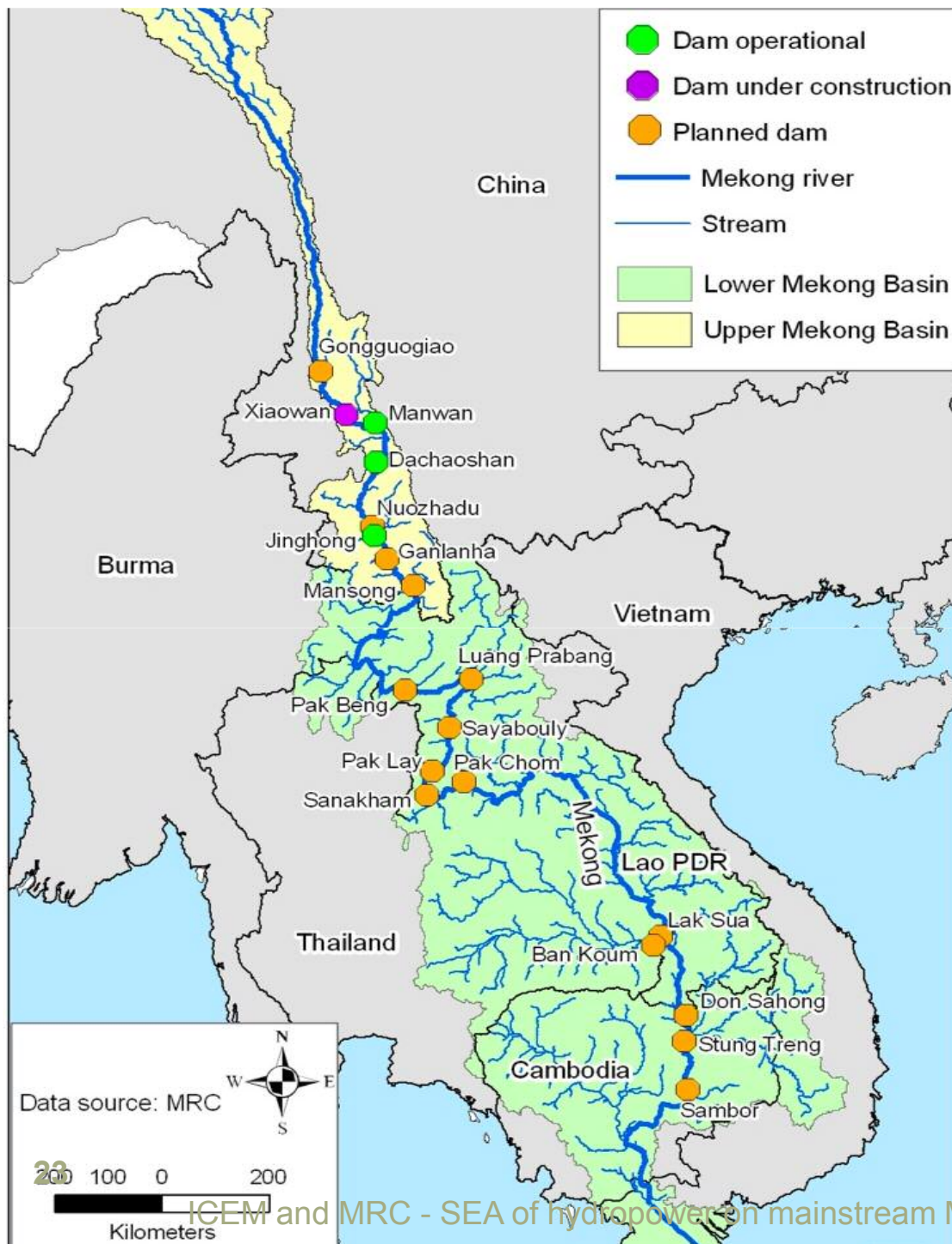
21



Các “kế hoạch” đối tượng trọng tâm của ĐMC

22

1. Lộ trình năng lượng GMS
2. Quy hoạch phát triển lưu vực
3. 4 kế hoạch phát triển điện quốc gia
4. **8 và 11 dự án dòng chính hiện có và dự kiến ở Tỉnh Vân Nam, Lào và Campuchia.**



Các đập trên dòng chính sông Mê Kông

Thượng nguồn sông Mê Kông – 8 đập hiện có hoặc dự kiến

Hạ nguồn Sông Mê Kông – 11 đập dự kiến

Các đập trên dòng nhánh sông Mê Kông

Hiện có và dự kiến – 94 (chỉ riêng đập thủy điện, không tính đập thủy lợi)

Đơn vị xây dựng

Đập	Đơn vị xây dựng	Nước
Pak Beng	Datang International Power Generation	Trung Quốc
Louangprabang	TCT Điện Petrovietnam	Việt Nam
Xayabouly	SEAN & Ch. Karnchang Public Co Ltd	Thái Lan
Pak Lay	CEIEC và Sino-Hydro	Trung Quốc
Sanakham	Datang International Power Generation	Trung Quốc
Pakchom	Không rõ	
Ban Koum	Italian Thai Asia Corp. Holdings	Thái Lan
Latsua	Charoen Energy and Water Asia Co Ltd	Thái Lan
Don Sahong	Mega First	Malaixia
Stung Treng	Open Joint Stock Co. Bureyagessttroy	Nga
Sambor	Lưới điện Nam Trung hoa	Trung Quốc

Đập	Tình trạng	Tình trạng nghiên cứu môi trường	Ngày đưa vào hoạt động
Pak Beng	MoU, Khả thi	Đã nộp IEE	2016
Louangprabang	MoU, Khả thi	Nghiên cứu khả thi	2016
Xayabouly	MoU, Khả thi	Đã nộp nghiên cứu khả thi và ESIA đầy đủ	2016
Pak Lay	MoU, Khả thi	Đã nộp IEE	2016
Sangkham	MoU, Khả thi	Chưa	2016
Pakchom	Quy hoạch tổng thể	Chưa	2017
Ban Koum	MoU, Khả thi	Chưa	2017
Latsua	MoU, tiền khả thi	Đã nộp nghiên cứu tiền khả thi	2018
Don Sahong	MoU, quy hoạch chi tiết	Đã nộp ĐTM đầy đủ, yêu cầu nghiên cứu tiếp	2013
Stung Treng	MoU, tiền khả thi	Chưa	Không rõ
Sambar	MoU, tiền khả thi	Đã nộp nghiên cứu tiền khả thi	2020

Số liệu về các đập

Tên dự án	Xếp hạng M	Mức xả thiết kế nhà máy m3/s	Công suất lắp đặt MW	Năng lực đỉnh MW	Năng lượng trung bình năm GWh	Năng lượng năm chắc chắn GWh
Pakbeng	31	7,250	1,230	1,230	5,517	4,073
Luangprabang	40	3,812	1,410	1,412	5,437	4,205
Xayabuly	24	6,018	1,260	1,260	6,035	5,139
Paklay	26	4,500	1,320	1,320	6,460	4,252
Sanakham	25	5,918	1,200	1,200	5,015	3,978
Pakchom	22	5,720	1,079	1,079	5,318	5,052
Ban Kum	19	11,700	1,872	1,872	8,434	8,012
Latsua	10	9,600	800	800	3,504	2,452
Don Sahong	17	2,400	360	360	2,375	1,989
Stung Treng	15	18,493	980	591	4,870	2,937
Sambor	33	17,668	2,600	2,030	11,740	9,150
TỔNG			14,111		64,706	51,239

Số liệu về các đập

Tên dự án	Mức cấp toàn bộ mamsl	Mức cấp thấp mamsl	Trữ lượng thực mcm	Diện tích hồ chứa km ²
Pakbeng	345	339	442	87
Luangprabang	310	300	734	90
Xayabuly	275	270	225	49
Paklay	250	247	384	108
Sanakham	215	210	106	81
Pakchom	192	190	12	68
Ban Kum	115	115	0	40
Latsua	100	100	0	13
Don Sahong	75	72	115	290 ha
Stung Treng	55	50	70	211
Sambor	40	39	465	620
TỔNG				1367

Kích thước (những chi tiết này còn thay đổi trong quá trình thiết kế)

Đập	Chiều dài đập (m)	Chiều cao đập (m)	Diện tích hồ chứa (km²)
Pak Beng	943	76	87
Louang Prabang	1,106	68	90
Xayabouly	810	32	49
Pak Lay	630	35	108
Sanakham	1,144	38	81
Pakchom	1,200	55	68
Ban Koum	780	53	40
Latsua	n/a	na	13
Don Sahong	1820-720-2730	10.6-8.2-8.3	290 ha
Stung Treng	10,884	22	211
Sambor	18,002	56	620

Số dân phải di dời

Chưa có ước tính
số người bị tác
động ở hạ nguồn

Đập	Ước tính đã điều chỉnh
Pak Beng	6,694
Louangprabang	17,700
Xayabouly	2,151
Pak Lay	18,000
Sanakham	12,950
Pakchom	Chưa có
Ban Koum	2,570
Latsua	Chưa có
Don Sahong	66
Stung Treng	9,160
Sambor	19,034
TỔNG	88,325

Pak Beng

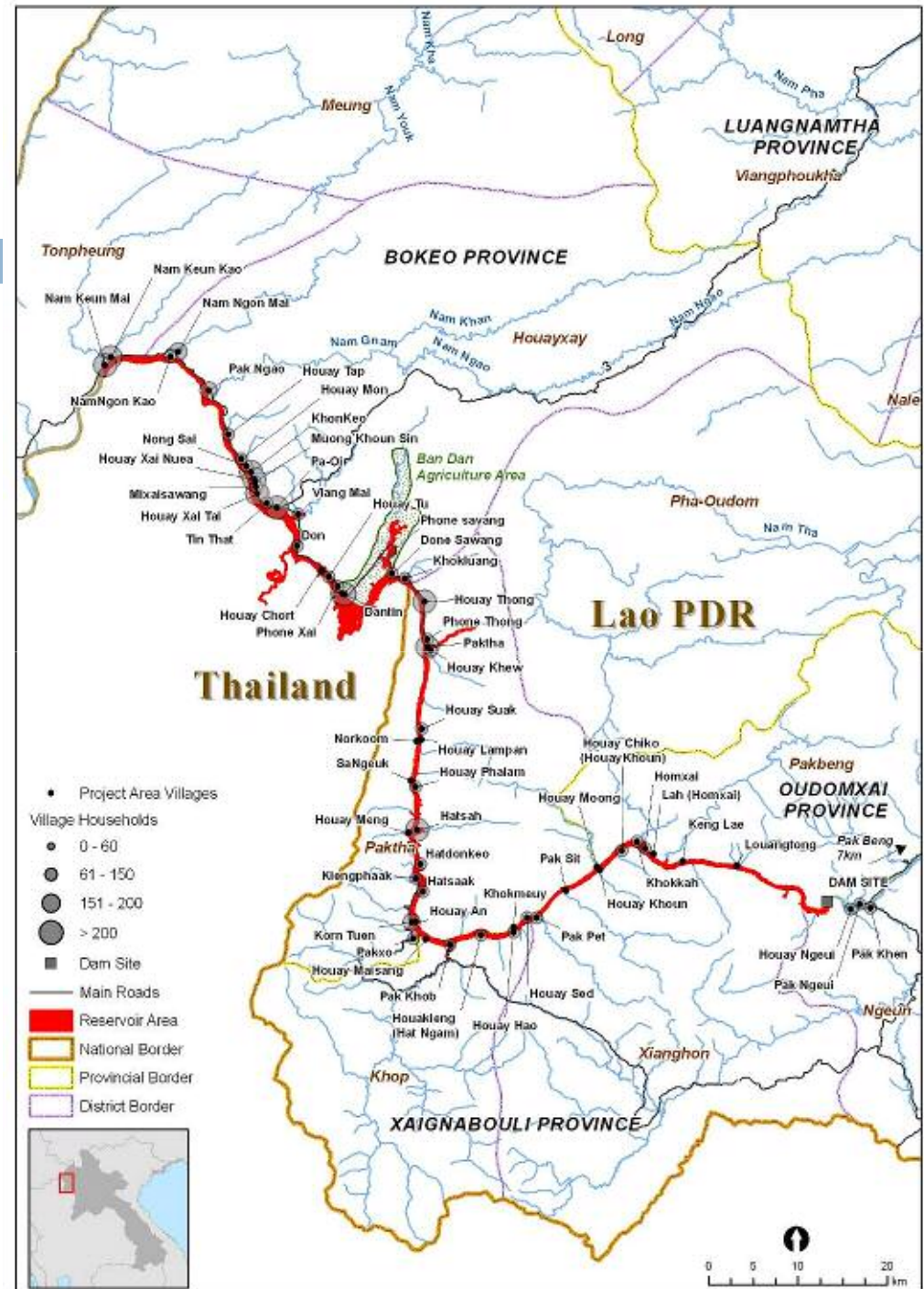
Đập dự kiến ở Pak
Beng

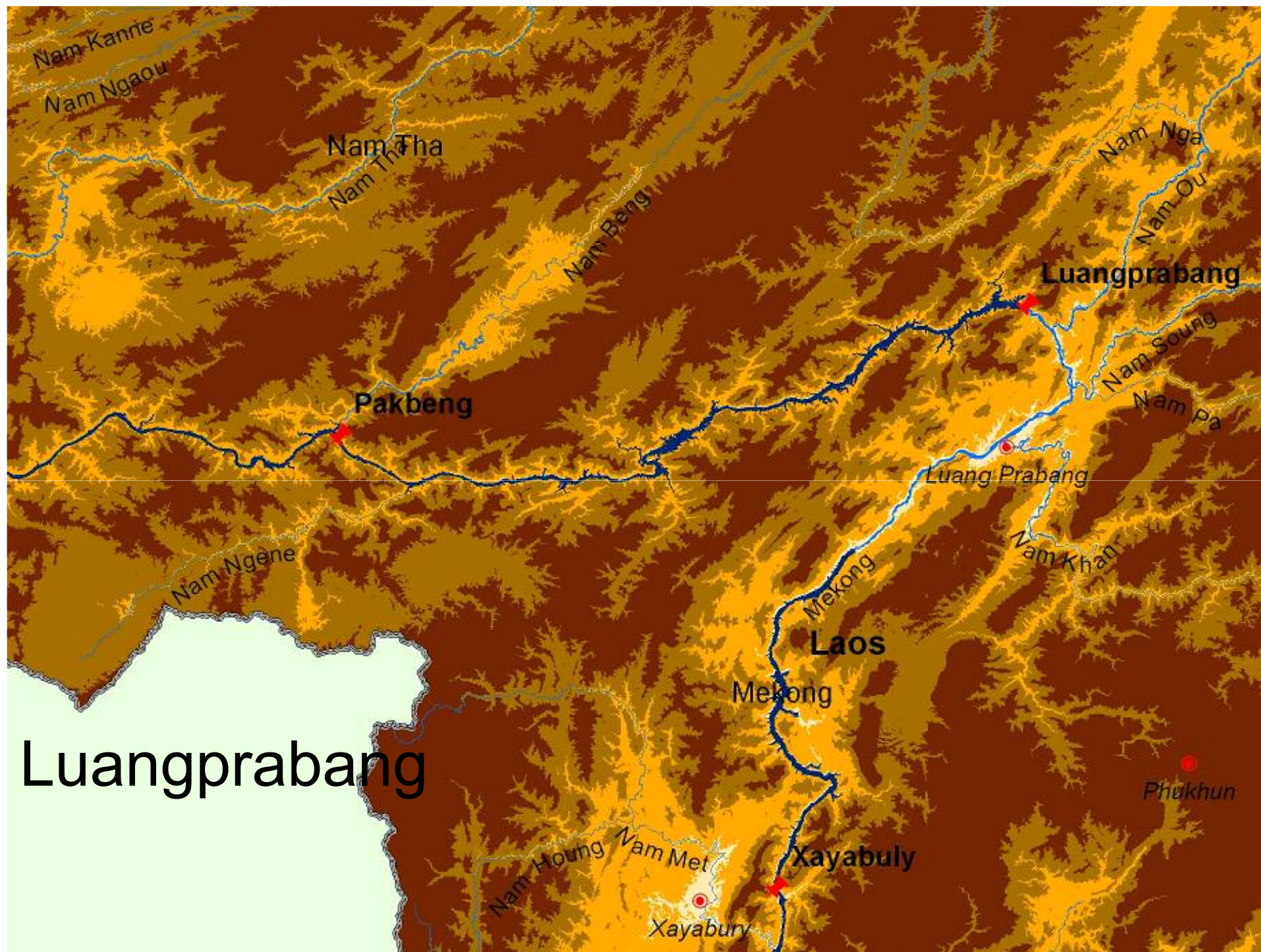
FSL = 345 masl

MDL = 339 masl

Diện tích = 86.51

Chiều dài = 130 –
145 km





Xayaboury

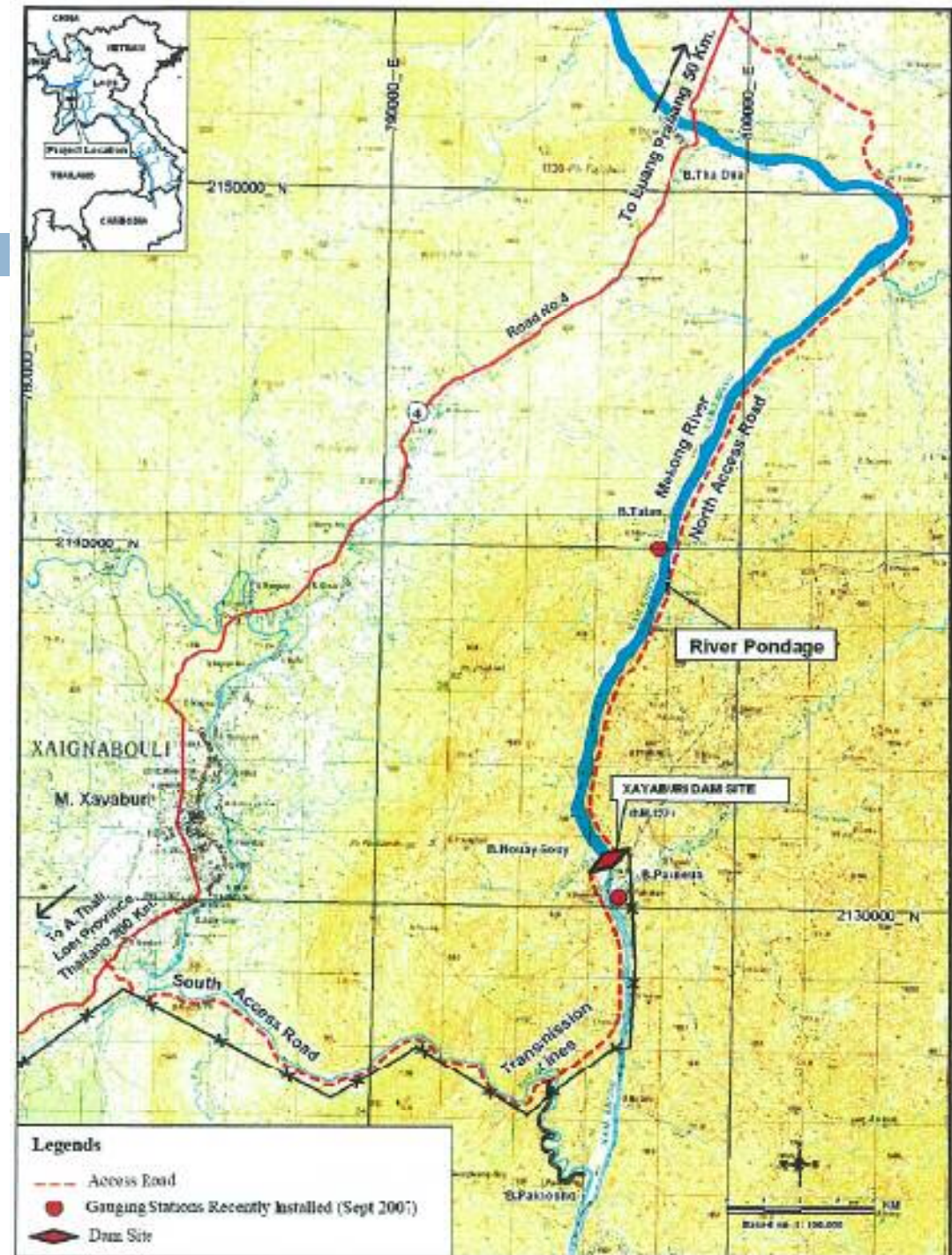
Đập dự kiến ở
Xayaboury

FSL = 275 masl

MDL = 270 masl

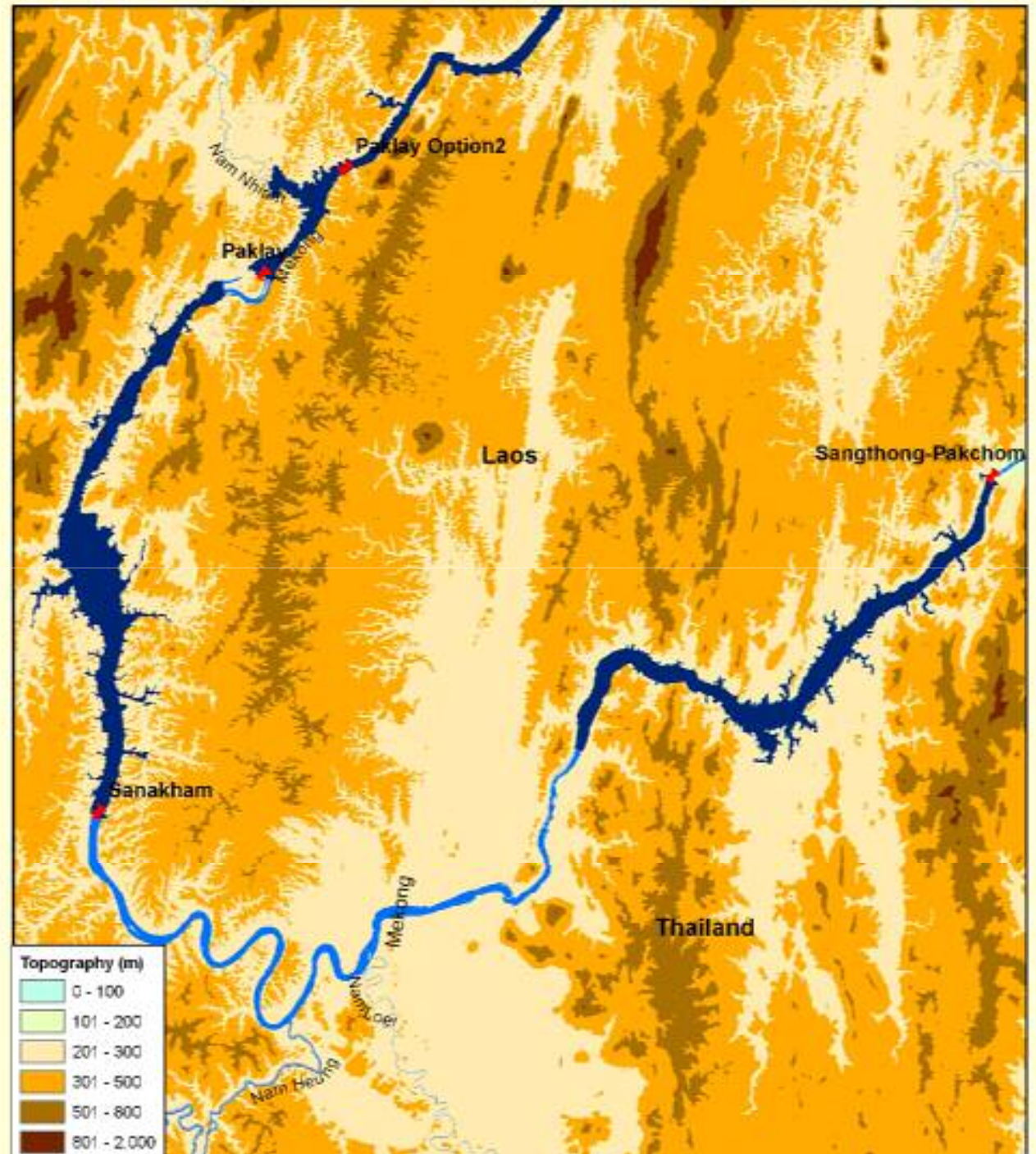
Diện tích = 49 km²

Dài 150km tới
Louangprabang



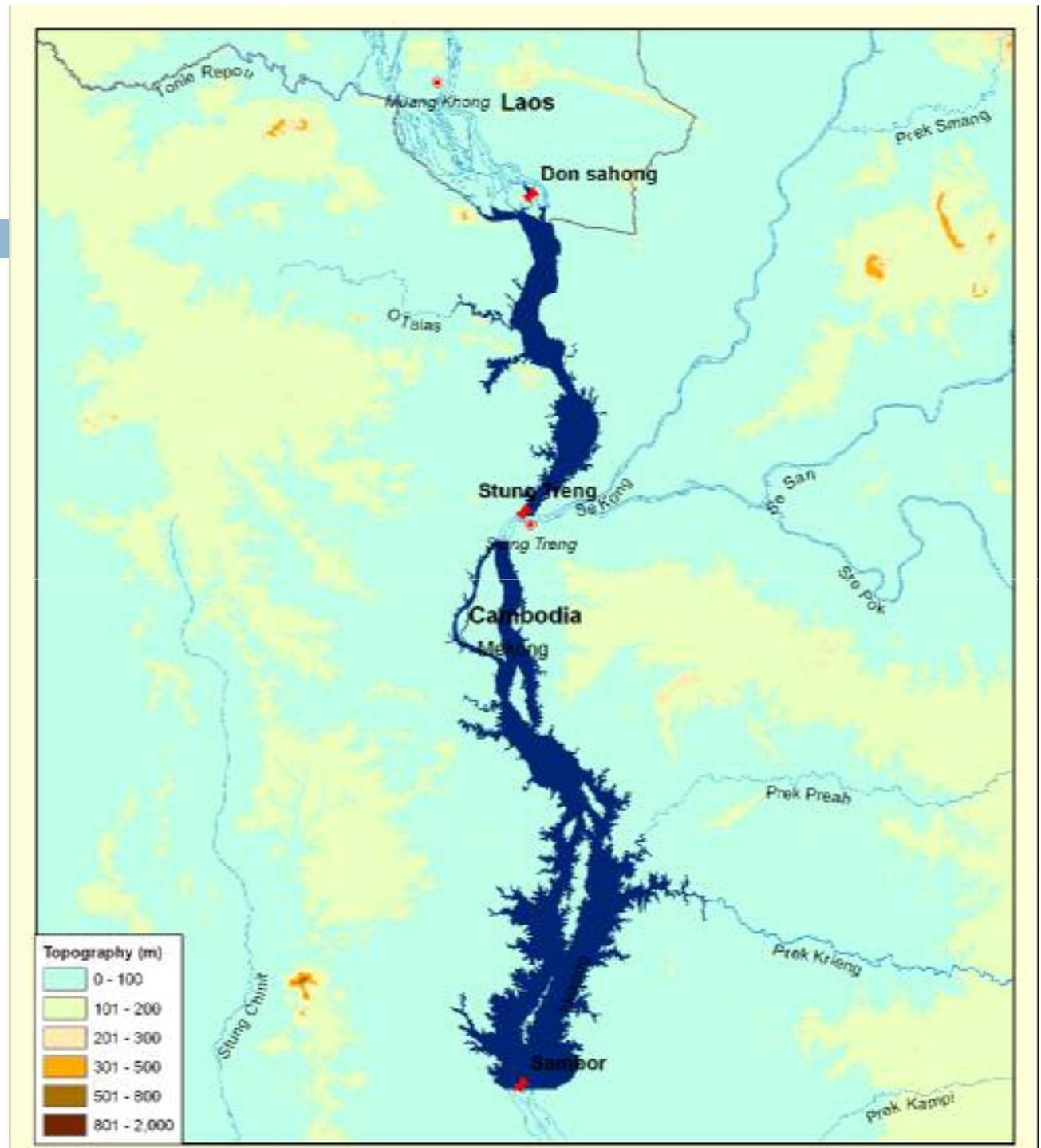
- Pakchom
- Sankham
- Paklay

ICEM and MRC - SEA C



Cambodia

1. Stung Treng
 2. Sambor
- Địa hình ở dạng phẳng hơn
 - Các hồ chứa mở rộng ngoài phạm vi của dòng sông



Đặc điểm và cơ hội để ĐMC giúp định hướng phát triển

35

- ĐMC chưa được tiến hành như một yêu cầu chính thức trong khung pháp lý hiện nay – song đều được các nước thành viên UBSMK ủng hộ
- ĐMC không xử lý một kế hoạch hiện có hoặc đang xây dựng mà là một nhóm các đề xuất dự án “khả thi” trên cùng một dòng sông
- Tất cả các dự án đều trong giai đoạn lập kế hoạch, do vậy về nguyên tắc vẫn còn để ngỏ và có thể tác động, điều chỉnh
- Hầu hết các dự án đều chưa có ĐTM hoặc bất kỳ một đánh giá tác động lũy tích nào, do đó những nghiên cứu cụ thể hơn như vậy cũng còn để ngỏ để điều chỉnh
- Một kế hoạch phát triển lớn cho Vùng Hạ nguồn sông Mê Kông (BDP) đang được xây dựng và cũng còn để ngỏ để điều chỉnh
- Các kế hoạch phát triển điện quốc gia đang được rà soát và xây dựng nên cũng để ngỏ để điều chỉnh
- Lộ trình và chiến lược năng lượng GMS được rà soát thường xuyên nên cũng có thể điều chỉnh.

36

Phương thức tiếp cận của ĐMC

Các bước chính trong ĐMC thủy điện dòng chính

Các bước ĐMC

37

1. Tìm hiểu

1. Xác định các vấn đề chính để phát triển lưu vực sông
2. Tìm hiểu những vấn đề chính để xác định các vấn đề chiến lược cần quan tâm
3. Xác định các mục tiêu bền vững cho ĐMC

2. Đánh giá cơ sở và phân tích xu hướng

1. Thu thập “cơ sở bằng chứng” ở từng nước
2. Phân tích xu hướng trước đây và hiện trạng các vấn đề phát triển then chốt

Các bước ĐMC

38

3. Đánh giá Nguy cơ (tác động)

1. Xác định các kịch bản cần đánh giá
 - Nếu không phát triển thủy điện
 - Có phát triển thủy điện
2. Xác định các xu hướng tương lai của các vấn đề then chốt trong từng kịch bản
3. Đánh giá tác động kết hợp/luỹ tích của các xu hướng tương lai của các vấn đề then chốt trong từng kịch bản
4. Lượng giá nguy cơ và các phương án phát triển

4. Phòng tránh, tăng cường và giảm nhẹ

1. Xác định các biện pháp phòng tránh, tăng cường và giảm nhẹ

1. Giai đoạn tìm hiểu của ĐMC

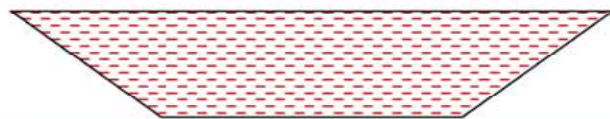
39

Giai đoạn tìm hiểu của ĐMC là nhằm xác định:

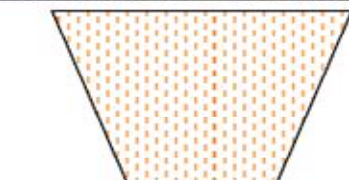
- ▣ Ranh giới không gian và thời gian
- ▣ Bối cảnh quy hoạch và thể chế
- ▣ Phạm vi bao quát vấn đề
- ▣ Bản chất và phạm vi tham gia của các bên liên quan
- ▣ Xác định một số lượng hạn chế các vấn đề chiến lược then chốt

1. Tìm hiểu

Hàng trăm vấn đề phát triển



Hội các cơ quan chuyên môn của Chính phủ



Hội thảo Quốc gia Xây dựng Năng lực và Tìm hiểu và Hội các tổ chức xã hội dân sự



Đi khảo sát thực địa và Ý kiến chuyên gia

Hội thảo đánh giá cơ sở khu vực

10 CHỦ ĐỀ

(~30 - 40 VẤN ĐỀ THEN CHÓT)

Vấn đề 1

Vấn đề 2

Không có thủy điện
dòng chính

Có thủy điện dòng
chính

Quá khứ

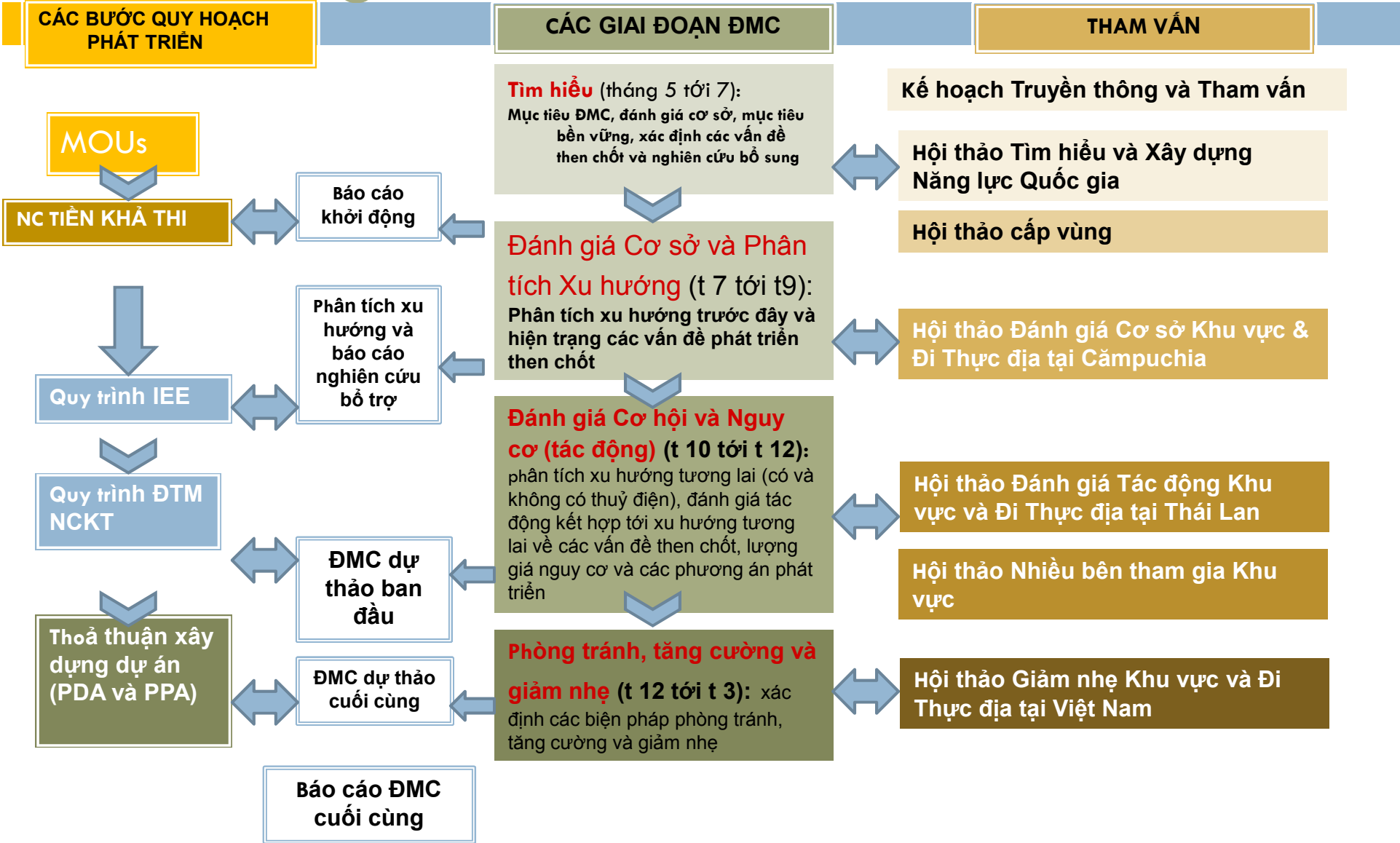
hiện tại

tương lai

2. Đánh
giá cơ sở

3. Đánh giá
tác động

Quy trình ĐMC cho những phát triển trên dòng sông chính



DATE		MEETING	LOCATION	SEA STAGE
		NATIONAL CONSULTATIONS		
<i>Viet Nam</i>		<i>Scoping Phase</i>		
JUNE	29-01	VN Government line agency meetings	Ha Noi	
JULY	02	VN National Workshop	Ha Noi	
<i>Lao PDR</i>				
JULY	06-07	LAO Government line agency meetings	Vientiane	
	08-09	LAO National Workshop		
	09	LAO Civil Society meeting		
	10-11	LAO Field Mission: Xayabouly, Luang Prabang		
<i>Cambodia</i>				
JULY	14-15	KH Government line agency meetings	Phnom Penh	
	16-17	KH National Workshop		
	17	KH Civil Society meeting		
	18-19	KH Field Mission Stung Treng, Sambor		
<i>Thailand</i>				
AUG	4-5	THAI Government line agency meetings	Bangkok	
	6-7	THAI National Workshop		
		REGIONAL CONSULTATIONS		
<i>Cambodia</i>		<i>Baseline Assessment Phase</i>		
SEPT	14-15	Cambodian Government Department Meetings	Phnom Penh	
	17-18	Regional Baseline Assessment Workshop		
<i>Thailand</i>		<i>Impacts Assessment Phase</i>		
DEC	3-4	Thai Government Department Meetings	Bangkok	
	5-6	Thai Field Mission: Ban Koum	Ban Koum	
	7-8	Regional Impacts Assessment Workshop	Bangkok	
<i>Lao PDR</i>				
DEC	15	Regional Multistakeholder Workshop	Vientiane	
	16-17	Lao Regional Field Mission: Luong Prabang		
<i>Viet Nam</i>		<i>Avoidance, Enhancement & Mitigation Assessment Phase</i>		
JAN	4	Vietnamese Government Department Meetings		
	5-6	Regional Mitigation Workshop	Can Tho	
42	7-8	Viet Nam Field Mission	Mekong Delta	

SCOPING

ASSESSMENT

BASELINE

ASSESSMENT

IMPACT

MITIGATION

Rà soát ban đầu về các vấn đề

**ĐMC của UBSMK về thủy điện dòng chính
sông Mê Kông**

Các hoạt động giai đoạn tìm hiểu ban đầu

44

Từ tháng 4 đến tháng 5, tìm hiểu ban đầu gồm:

1. Tham vấn ban đầu về phạm vi và các vấn đề chiến lược then chốt
2. Khảo sát sự sẵn có của các dữ liệu cơ sở và phân tích khiếm khuyết trong khung chính sách và pháp lý
3. Tìm hiểu các nguồn đầu vào của UBSMK cho ĐMC
4. Đề xuất các phương thức truyền thông và sự tham gia của các bên liên quan
5. Soạn văn bản thông tin nền về các vấn đề

Quyền hạn của UBSMK

45

- Xây dựng trên dòng chính sông Mê Kông là quyết định có tính chủ quyền của từng chính phủ trong khuôn khổ Hiệp định Mê Kông (1995)
- Quyết định của Quốc gia tùy thuộc vào
 - ▣ Quy trình quản lý và quy hoạch quốc gia
 - ▣ Tất cả các quốc gia ven sông đều đòi hỏi phải ĐTM các dự án
 - ▣ Việt Nam đòi hỏi phải ĐMC các quy hoạch/kế hoạch
 - ▣ Một số quyết định đòi hỏi phải thông báo trước theo Thông báo Trước của UBSMK, Thoả thuận Tham vấn Trước
- UBSMK đóng vai trò khởi xướng và thúc đẩy thảo luận giữa các quốc gia thành viên

Các vấn đề khu vực

46

1. Quy trình ra quyết định xuyên biên giới
2. Năng lực quốc gia hiện có để quản lý các dự án
3. Tác động lũy tích của nhiều dự án
4. Giá trị tài nguyên và sinh thái sông
5. Không hiểu chắc chắn về nhu cầu điện
6. Các nguồn phát điện thay thế

1. Quy trình ra quyết định

47

1. Cần có các công cụ mới để xử lý các tác động xuyên biên giới:
 - Vai trò và phạm vi các quy trình của UBSMK là gì?
 - Mức độ ảnh hưởng xuyên biên giới tới việc ra quyết định cấp quốc gia là đến đâu?
2. Các đập trên dòng chính là một cuộc thử nghiệm quan trọng về độ hiệu quả của:
 - Quy trình Thông báo trước của UBSMK
 - Ảnh hưởng của UBSMK tới các hệ thống ra quyết định

2. Năng lực quốc gia hiện có

48

1. Năng lực và khung quản lý quốc gia để quản lý các dự án thủy điện phức tạp cần phải mạnh hơn, ví dụ
 - ▣ để thực hiện đánh giá xã hội và môi trường, và giảm nhẹ
 - ▣ Phối hợp và tích hợp hoạt động của nhiều đập
2. Trong bối cảnh này, điều đặc biệt quan trọng là ĐMC:
 - ▣ Hỗ trợ các quy trình quy hoạch quốc gia,
 - ▣ Có sự tham gia hiệu quả của các cơ quan quản lý

3. Các tác động lũy tích

49

1. Tất cả các nước đều lo ngại về tác động lũy tích của nhiều đập liên tiếp
2. Quy trình nghiên cứu khả thi và đánh giá tác động hiện nay không tính tới tác động lũy tích
 - Quan điểm này cũng đồng nhất với ý kiến một số cơ quan quản lý
3. Đòi hỏi ĐMC phải có đánh giá rõ ràng, minh bạch, dựa trên bằng chứng về các tác động lũy tích tiềm năng này.

4. Giá trị tài nguyên và sinh thái sông

50

1. **Được tất cả công nhận là rất quan trọng, đặc biệt là:**
 - ▣ Sinh cảnh, trữ lượng và sự di cư của đàn cá
 - ▣ Sinh kế của các cộng đồng phụ thuộc vào cá
2. **Một số người lo ngại rằng việc chú trọng tới thủy sản có thể dẫn tới việc bỏ qua nhiều vấn đề môi trường và xã hội quan trọng khác, chẳng hạn:**
 - ▣ Dinh dưỡng và dòng phù sa
 - ▣ Các hệ sinh thái trên cạn, kể cả nông nghiệp
 - ▣ Xói lở bờ và đáy sông

5. Nhu cầu điện

51

1. Đây là những điểm chưa chắc chắn nhất trong thời gian trước mắt
2. Những cân nhắc quan trọng về khả năng tồn tại về tài chính của đập và thu hồi vốn đầu tư
3. Cần có dự báo nhu cầu điện tương lai toàn diện và đáng tin cậy cho khu vực để tiến hành ĐMC.

6. Các nguồn phát điện thay thế

52

1. Nguồn phát điện thay thế cần phải có đánh giá toàn diện
 - ▣ đồng thuận về vấn đề này giữa chính quyền và xã hội dân sự
2. Chưa đồng thuận về việc liệu các nguồn thay thế có thể thay được điện phát từ dòng chính hay không
 - ▣ Liệu ĐMC có làm sáng tỏ vấn đề này đôi chút không?
 - ▣ Nó có nằm trong phạm vi đánh giá không?

Tóm tắt về khu vực (1)

53

Thủy điện là một sự phát triển phức tạp với hàng loạt các vấn đề khác nhau được coi là có ý nghĩa chiến lược đối với các nước hạ nguồn sông Mê Kông LMB

1. Xây dựng đập trên dòng chính sông Mê Kông là:
 - i. vấn đề quan trọng nhất đối với lưu vực sông thời nay
 - ii. vấn đề thách thức nhất mà UBSMK cần giải quyết trong thời gian sắp tới
 - cần ‘làm đúng’ vì bản chất không thể đảo ngược của các tác động mà đập gây ra
2. Hàng loạt các vấn đề được coi là có ý nghĩa chiến lược

Regional summary (2)

54

1. Các nước đều chú trọng đến:
 - Tác động tới sinh kế bị ảnh hưởng
 - Khả năng sinh thái có thể thay đổi
2. Yêu cầu phải phân tích tốt hơn
 - chấp nhận yêu cầu phải có một quy trình như ĐMC
3. Yêu cầu phải lồng ghép hiệu quả các vấn đề môi trường và xã hội vào quy hoạch thủy điện

Các vấn đề quốc gia

55

- Campuchia
- Lào
- Thái Lan
- Việt Nam

CĂMPUCHIA: Bối cảnh quốc gia

56

- Vừa là nước hưởng lợi tiềm năng vừa là nơi tác động có thể rất lớn
 - Các vấn đề chính yếu được xem là những đánh đổi phức tạp
- Nhiều người quan tâm tới ĐMC
 - cần có sự tham gia rộng rãi của các bên liên quan trong suốt quá trình ĐMC
- Về nguyên tắc, Chính phủ ủng hộ xây đập trong lãnh thổ Campuchia, miễn là phải có biện pháp bảo vệ thoả đáng

CĂMPUCHIA: Những mối quan tâm quốc gia

57

1. Thủy sản
2. Dòng chảy sông
3. Bồi lắng và xói lở
4. Tác động tới hệ thống Tônlê Sáp, nhất là
 - Thay đổi dòng chảy và
 - thủy sản
5. Tác động tới sinh kế của các cộng đồng ven sông

LÀO: Những mối quan tâm quốc gia

58

1. Phát triển quốc gia và doanh thu ngoại hối, trong khi các phương án thay thế khác cấp quốc gia quá ít
 - Vấn đề là doanh thu ngoại hối thuỷ điện về lâu dài đáng tin cậy tới mức nào
2. Thị trường nội địa và việc điện khí hoá Lào không phải là động lực làm thuỷ điện trên dòng chính
3. Năng lực quản lý (ví dụ khả năng thực hiện dự án quản lý và điều tiết ESIA)
4. Tác động môi trường và xã hội
 - song ý kiến chung là những tác động này có thể giảm nhẹ được một cách thoả đáng nếu đập có tính khả thi về tài chính

THÁI LAN: Những mối quan tâm quốc gia

59

1. Vấn đề bao trùm: tác động có thể xảy ra với các cộng đồng ven sông
 - Gia tăng xói lở
 - Thay đổi chế độ bồi lắng
 - Thay đổi/ mất sinh cảnh
 - Giảm độ sẵn có của các nguồn tài nguyên sinh thái
 - Thay đổi chất lượng và sự sẵn có của nước
2. Chính phủ Thái Lan và các nhóm xã hội dân sự: rất quan tâm tới tác động môi trường rộng hơn, kể cả thượng và hạ nguồn ở Thái Lan
3. Nhu cầu điện quốc gia và an ninh năng lượng tương lai được coi là “*ít quan yếu*” bởi vì
 - i. Nhu cầu điện tương lai đã bị ước tính quá cao, và
 - ii. Đập trên dòng chính chỉ đóng vai trò thứ yếu trong việc đáp ứng nhu cầu theo dự báo

VIỆT NAM: Bối cảnh quốc gia

60

- Chính phủ và xã hội dân sự - rất quan tâm tới phát triển đập trên dòng chính
- Đánh giá chung là Việt nam sẽ không được lợi và có thể phải chịu chi phí của các đập trên dòng chính
- Nói chung rất chú trọng đến tác động về tài nguyên và môi trường toàn lưu vực của việc phát triển đập trên dòng chính

VIỆT NAM: Những mối quan tâm quốc gia

61

Đồng bằng sông Cửu Long đã phải chịu nhiều áp lực và mối lo ngại liên quan tới:

1. Chế độ dòng chảy
2. Dòng dinh dưỡng và bồi lắng
3. Hình thế di cư thủy sản
4. Đa dạng sinh học
5. Quy mô và độ nghiêm trọng của xâm nhập mặn (nước mặt và nước ngầm)
6. Gia tăng mức độ không chắc chắn về tác động của BĐKH
7. Có thể bỏ quên vùng đồng bằng
8. Cần phân tích chi tiết và cụ thể về tác động của đập trên dòng chính đối với vùng đồng bằng
9. Quy trình ra quyết định xuyên biên giới được coi là một vấn đề chiến lược then chốt